

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA SẮM TÀI SẢN

Số:/HĐMSTS-THADS-CTTHH

Căn cứ Luật đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi Tiết thi hành một số Điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thỏa thuận khung mua sắm tập trung số 04/2018/TTK-TCTHADS-CTTHH ngày 26 tháng 12 năm 2018 giữa Tổng cục Thi hành án dân sự và Công ty TNHH Tân Hồng Hà.

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm....., tại, chúng tôi gồm có:

I. Nhà thầu cung cấp tài sản (Nhà thầu)

Tên đơn vị: **CÔNG TY TNHH TÂN HỒNG HÀ**

Đăng ký kinh doanh : 0100234026 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 24/9/1996, cấp lại lần thứ 17 ngày 05/10/2015

Mã số thuế : 0100234026

Địa chỉ : Số 10 Hồ Xuân Hương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tài khoản : 0761100144008

Tại : Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội, Chi nhánh Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại : 024.39763580

Đại diện bởi : Bà Ngô Thuý Hồng Chức vụ: Giám đốc

II. Cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản (Bên mua sắm tài sản)

Tên đơn vị:

Mã số quan hệ với NSNN:

Mã số thuế(nếu có):

Tài khoản:.....

Tại:.....

Đại diện bởi:, chức vụ

Hai bên thống nhất ký Hợp đồng mua sắm tài sản với các nội dung sau:

Điều 1. Chủng loại, số lượng tài sản

Máy photocopy, Fuji Xerox DocuCentre-V2060 CPS, mới 100%, sản xuất năm 2018, xuất xứ Trung Quốc.

Thông số kỹ thuật tài sản cung cấp (*Chi tiết tại Phụ lục 01 Thỏa thuận khung*).

Số lượng:.....

Điều 2. Giá bán tài sản

- Giá bán tài sản tương ứng với tài sản tại Điều 1 của Hợp đồng là 49.500.000 đồng/1tài sản.

- Giá bán tài sản tương ứng với tài sản tại Điều 1 của Hợp đồng, đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng tại đơn vị sử dụng.

- Tổng giá trị Hợp đồng là:đồng.

- Bằng chữ:

Điều 3. Phương thức và thời hạn thanh toán

1. Phương thức thanh toán: Bằng chuyển khoản.

2. Thời hạn thanh toán:

Bên mua sắm tài sản ký hợp đồng mua sắm tài sản trọn gói với Nhà thầu cung cấp tài sản và thanh toán theo hình thức chuyển khoản 01 lần cho Nhà thầu cung cấp tài sản sau khi Nhà thầu cung cấp tài sản hoàn thành việc bàn giao, nghiệm thu hàng hóa trong vòng không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày Nhà thầu cung cấp tài sản xuất trình đầy đủ các chứng từ theo quy định của pháp luật (trừ trường hợp phải thực hiện chuyển nguồn kinh phí từ năm 2018 sang năm 2019).

Điều 4. Thời gian, địa điểm giao, nhận tài sản

1. Thời gian giao, nhận tài sản: Ngay sau khi hợp đồng này có hiệu lực, Nhà thầu cung cấp tài sản có trách nhiệm giao đầy đủ hàng hóa cho Bên mua sắm tài sản.

2. Địa điểm giao, nhận tài sản: Tại trụ sở Bên mua sắm tài sản.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Quyền và nghĩa vụ của Nhà thầu cung cấp tài sản:

a) Quyền và nghĩa vụ bảo hành, bảo trì tài sản:

- Hàng hóa theo Điều 1 được bảo hành theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, yêu cầu của Hồ sơ mời thầu và cam kết của Hồ sơ dự thầu.

- Thời hạn bảo hành: 60.000 bản chụp hoặc 01 năm tùy theo điều kiện nào đến trước, kể từ ngày hai bên ký Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản.

- Cơ chế bảo hành:

Khi phát sinh hư hỏng, sự cố của hàng hóa trong thời hạn bảo hành, Bên mua sắm tài sản sẽ thông báo cho Nhà thầu cung cấp tài sản qua điện thoại hoặc bằng văn bản (fax) mô tả hiện tượng của sự cố để được hướng dẫn cách xử lý. Trong vòng 48 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Bên mua sắm tài sản, Nhà thầu cung cấp tài sản phải cử cán bộ kỹ thuật đến kiểm tra, xử lý hoặc nhận tài sản đi khắc phục tại Trung tâm bảo hành. Trong vòng 5 ngày kể từ thời điểm nhận lại tài sản, Nhà thầu cung cấp tài sản phải khắc phục hư hỏng và hoàn trả lại tài sản cho Bên mua sắm tài sản, nếu không sửa chữa được thì phải thay thế bằng thiết bị hoặc linh kiện khác có tính năng tương đương, chất lượng bằng hoặc cao hơn trước mà không được yêu cầu thanh toán.

Trường hợp quá thời hạn cam kết có mặt tại địa điểm của Bên mua sắm tài sản để sửa chữa, khắc phục sự cố mà Nhà thầu vẫn vắng mặt hoặc Nhà thầu không thể sửa chữa, khắc phục sự cố trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, Bên mua sắm tài sản có quyền đưa ra phương án giải quyết. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc sửa chữa, khắc phục do Nhà thầu chi trả trên cơ sở chứng từ thực tế phát sinh được Bên mua sắm tài sản gửi đến để thanh toán. Nếu nhà thầu không thanh toán trực tiếp khoản tiền này, Tổng cục Thi hành án dân sự sẽ yêu cầu ngân hàng chuyển vào tài khoản của Bên mua sắm tài sản sau khi đơn vị báo cáo bằng văn bản về Tổng cục.

- Địa điểm bảo hành: Nhà thầu có trách nhiệm kiểm tra tài sản khi có sự cố tại trụ sở Bên mua sắm tài sản và chuyển đến Trung tâm bảo hành chính hãng để khắc phục, sửa chữa (nếu cần thiết).

- Địa chỉ liên lạc của Nhà thầu:

Khi có thiết bị cần bảo hành, Bên mua sắm tài sản liên hệ trực tiếp với Nhà thầu để Nhà thầu hướng dẫn thủ tục, địa chỉ bảo hành như sau:

Công ty TNHH Tân Hồng Hà

Địa chỉ: Số 10 Hồ Xuân Hương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại liên hệ:

+ Phòng kỹ thuật bảo hành: 0243 9763580

+ Hotline: 0913202644

b) Quyền và nghĩa vụ đào tạo, hướng dẫn sử dụng tài sản

Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất và hướng dẫn Bên mua sắm tài sản sử dụng đầy đủ các công năng của hàng hóa cung cấp theo Hợp đồng mua sắm tài sản.

c) Quyền và nghĩa vụ khác

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài sản theo Điều 1 của Hợp đồng này cho Bên mua sắm tài sản.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời hóa đơn tài chính và các tài liệu liên quan theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo Thỏa thuận khung và quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị Bên mua sắm tài sản.

- Công nhận kết quả lựa chọn nhà thầu, nội dung Thỏa thuận khung và ký kết Hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu trên cơ sở Thỏa thuận khung.

- Từ chối tiếp nhận tài sản do Nhà thầu cung cấp nếu phát hiện không đúng chủng loại tài sản quy định tại Thỏa thuận khung. Yêu cầu Nhà thầu khắc phục trong trường hợp giao hàng không phù hợp với Hợp đồng.

- Ngừng thanh toán tiền mua tài sản khi có bằng chứng về việc Nhà thầu lừa dối, có bằng chứng về việc hàng hóa đang là đối tượng bị tranh chấp, hoặc có bằng chứng về việc Nhà thầu đã giao hàng không phù hợp với Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Thanh toán cho Nhà thầu theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán theo quy định trong Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Chuẩn bị các điều kiện cần thiết tại địa điểm sử dụng hàng hóa để Nhà thầu tập kết, lắp đặt và vận hành thử hàng hóa, máy móc thiết bị theo kế hoạch, tiến độ đã thỏa thuận trong Hợp đồng mua sắm tài sản.

- Bố trí cán bộ kiểm tra, tiếp nhận bàn giao tài sản, hồ sơ tài liệu và tiếp thu hướng dẫn sử dụng.

- Khi giao nhận tài sản, Bên mua sắm tài sản có quyền kiểm tra, chạy thử nghiệm hàng hóa và thiết bị kèm theo; đối chiếu các tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết bị, tính đồng bộ của tài sản với tiêu chuẩn kỹ thuật trong hợp đồng quy định. Việc kiểm tra, đối chiếu, chạy thử có sự chứng kiến của hai bên. Nếu đạt yêu cầu sẽ lập Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản (Theo Phụ lục số 04 kèm theo Thỏa thuận khung). Kết quả kiểm tra, đối chiếu, chạy thử phải được thể hiện rõ trong Biên bản nghiệm thu, bàn giao, tiếp nhận tài sản.

- Theo dõi, hạch toán, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Thanh lý Hợp đồng mua sắm tài sản với Nhà thầu theo quy định của pháp luật.

- Thông báo cho Tổng cục Thi hành án dân sự về các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản, kết quả thực hiện Hợp đồng mua sắm tài sản đã ký với Nhà thầu.

Điều 6. Chế độ xử phạt do vi phạm hợp đồng.

- Trường hợp một bên vi phạm Hợp đồng gây thiệt hại cho bên còn lại thì phải bồi thường cho Nhà thầu bị thiệt hại. Mức bồi thường thiệt hại xác định trên cơ sở thỏa thuận giữa các bên và theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Trường hợp Nhà thầu cung cấp tài sản vi phạm Thỏa thuận khung thì ngoài việc phải bồi thường thiệt hại (nếu có) cho Bên mua sắm tài sản, Nhà thầu sẽ không được hoàn trả bảo đảm thực hiện Thỏa thuận khung, Hợp đồng mua sắm tài sản theo quy định tại Điều 7 của Thỏa thuận khung.

- Nhà thầu cung cấp tài sản và Bên mua sắm tài sản có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong vòng 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án hoặc tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này.

Hợp đồng này được làm thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau; cơ quan, tổ chức, Bên mua sắm tài sản, nhà thầu cung cấp tài sản (mỗi bên giữ 02 bản); gửi 01 bản cho đơn vị mua sắm tập trung./.

**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
CUNG CẤP TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
TRỰC TIẾP SỬ DỤNG TÀI SẢN**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)